

Bản án số: 43/2022/DS-ST
Ngày 29/9/2022
V/v: Tranh chấp về yêu cầu bồi
thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm
phạm

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Phạm Thị Tường Vy.

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Trần Văn Thức;

+ Bà Trương Thị Thanh Hương.

- Thư ký phiên tòa: bà Trần Thị Hoài Minh – Thư ký Tòa án nhân dân
huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham
gia phiên tòa:** bà Nguyễn Thị Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ tiến
hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự số: 80/2022/TLST-DS ngày 06 tháng
4 năm 2022 về việc “Tranh chấp về yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị
xâm phạm” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2022/QĐXXST-DS ngày
26/8/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 140/2022/QĐST-DS ngày 13/9/2022,
giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1970; địa chỉ: ấp 2, xã X,
huyện C, tỉnh Đ. *(Có mặt)*

2. Bị đơn: ông Phạm Văn L, sinh năm 1971; địa chỉ: ấp 2, xã X, huyện C, tỉnh
Đ. *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 25/3/2022, bản tự khai, nguyên đơn là bà
Nguyễn Thị N trình bày:

Vào ngày 11/3/2021, ông Phạm Văn L (trước đây là chồng của bà, hiện đã
ly hôn), đã dùng đá và cây đánh vào đầu và người bà gây thương tích 4%. Bà đã
làm đơn gửi Công an huyện Cẩm Mỹ để khởi tố vụ án, tuy nhiên quá trình làm
việc không xác định được ông L dùng hung khí đánh bà nên Công an huyện Cẩm
Mỹ đã ra Quyết định không khởi tố vụ án. Nhưng trong quá trình làm việc tại
Công an thì ông Phạm Văn L đồng ý bồi thường cho bà số tiền 30.000.000 đồng,
trong đó bao gồm các khoản sau:

- Tiền xe đi lại: 6.000.000 đồng;
- Tiền chi phí điều trị: 5.000.000 đồng;
- Tiền tổn thất tinh thần: 10.000.000 đồng;
- Tiền công lao động 30 ngày: 300.000 đồng x 30 ngày = 9.000.000 đồng.

Bà N cung cấp cho Tòa án các phiếu tính tiền, hóa đơn bán hàng trong quá trình điều trị từ ngày 11/3/2021 đến ngày 12/3/2021.

* Bị đơn là ông Phạm Văn L được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn không lên Tòa án làm việc cũng không có văn bản trình bày ý kiến của mình.

- Tài liệu do nguyên đơn cung cấp: đơn khởi kiện; CCCD + hộ khẩu (bản sao); phiếu chỉ định + phiếu CT + phiếu XQ + 06 hóa đơn bán hàng + bb làm việc của CA huyện (tất cả photo); thông báo không khởi tố vụ án; bản tự khai; giấy ghi nhận tiền (bản chính).

- Tài liệu do bị đơn cung cấp: không có.

- Tài liệu do Tòa án thu thập: Biên bản lấy lời khai của bà N; biên bản xác minh tại Công an xã X; tập chứng cứ, tài liệu do Công an huyện Cẩm Mỹ cung cấp.

* Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

- Quá trình thụ lý, thu thập tài liệu, chứng cứ vụ án: Tòa án thực hiện đúng theo quy định pháp luật và đầy đủ.

- Việc tuân theo pháp luật của HĐXX, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa, thư ký tại phiên tòa được thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng.

- Về đường lối giải quyết vụ án: tại biên bản làm việc vào lúc 11 giờ ngày 07/7/2021 tại Công an huyện Cẩm Mỹ, bà N và ông L đã thỏa thuận thống nhất việc ông L sẽ bồi thường cho bà N số tiền 30.000.000 đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án ông L đã được tổng đạt các thông báo thụ lý, hòa giải nhưng ông L không có ý kiến gì đối với yêu cầu của bà N; đồng thời số tiền bà N yêu cầu bồi thường cũng phù hợp với thiệt hại sức khỏe, tinh thần của bà. Vì vậy, đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc ông L bồi thường cho bà N số tiền 30.000.000 đồng. Án phí: theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào lời khai của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: bà Nguyễn Thị N có đơn khởi kiện đối với ông Phạm Văn L yêu cầu ông L bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tổn thất tinh thần do ông L đã gây thương tích cho bà, nên quan hệ pháp luật được xác định là tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng dân sự, cụ thể là “Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm”. Vì nơi xảy ra việc đánh nhau là tại xã X, huyện Cẩm Mỹ và bà N cũng có nơi cư trú tại huyện Cẩm Mỹ. Như vậy, căn cứ theo quy định tại Điều 26, 35 và Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là tranh chấp về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

[2] Về thủ tục tố tụng: bị đơn là ông Phạm Văn L đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ 2, tuy nhiên, cho đến phiên tòa này ông L vẫn không có mặt tại phiên tòa, cũng không có đơn xin xét xử vắng mặt; không có đại diện tham gia phiên tòa; không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án: nguyên đơn là bà Nguyễn Thị N yêu cầu ông Phạm Văn L phải bồi thường cho bà số tiền 30.000.000 đồng, vì ông L đã đánh bà N

gây ra thương tích 4% cho bà. Trong tổng số tiền 30.000.000 đồng bà yêu cầu, trong đó có: tiền xe đi lại: 6.000.000 đồng; tiền chi phí điều trị: 5.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần: 10.000.000 đồng; tiền công lao động 30 ngày: 300.000 đồng x 30 ngày = 9.000.000 đồng.

Theo biên bản ghi lời khai ông Phạm Văn L ngày 07/7/2022 tại Công an huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai, ông L trình bày: khoảng 17 giờ một ngày trong tháng 3 năm 2021 (không nhớ chính xác ngày), ông đang ở trong rẫy của anh ruột ông với 1 số người bạn thì bà N đến chửi ông, sau đó dùng dao rượt đuổi ông; lúc này ông dùng xe máy chạy đi thì bà N cũng lấy xe chạy đuổi theo ông. Chạy đến đoạn đường ấp 2, xã X thì bà N chặn đầu xe của ông, chửi bới nên trong lúc tức giận nên ông đã dùng tay tát vào mặt bà N 1 cái, bà N té ngã vào lề đường và đâm cây bên đường. Lúc đó, ông thấy đầu bà N chảy máu. Ông xác định việc đánh bà N là trái quy định pháp luật nên ông đồng ý bồi thường cho bà N số tiền 30.000.000 đồng.

Xét thấy, việc bà N bị ông L gây thương tích ngày 11/3/2021 là có cơ sở, mặc dù bà N cho rằng ông L đánh bà bằng cục đá và bằng cành cây nhưng ông L cho rằng đánh bà bằng tay. Tuy cả 2 không thống nhất với nhau về việc ông L dùng hung khí gì đánh bà nhưng ông cũng xác định việc mình đã gây ra thương tích cho bà N. Đồng thời, ông L cũng đồng ý bồi thường số tiền 30.000.000 đồng cho bà N, việc bà N yêu cầu ông L bồi thường số tiền trên cũng phù hợp với biên bản làm việc mà các bên đã thống nhất tại Công an huyện Cẩm Mỹ, các hóa đơn, chứng từ thể hiện ngày bà N nhập viện, ra viện phù hợp với thời gian các bên khai xảy ra sự việc.

Vì vậy, với nhận định trên cần chấp nhận yêu cầu của bà N buộc ông L bồi thường cho bà N số tiền 30.000.000 đồng.

[4] Về án phí: Ông L phải nộp số tiền án phí DSST là 5% trên tổng số tiền ông phải bồi thường cho bà N là 30.000.000 đồng x 5% = 1.500.000 đồng.

[5] Quan điểm của Kiểm sát viên cơ bản là phù hợp với quan điểm HĐXX nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 26, 35, 40, 147, 227, 228, 266 của BLTTDS; Điều 468, 590 của Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là bà Nguyễn Thị N.
- Buộc ông Phạm Văn L phải trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi còn phải chịu lãi suất chậm thi hành án với mức lãi suất theo khoản 2 Điều 468 BLDS tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

2. Về án phí: ông Phạm Văn L phải nộp số tiền 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Cẩm Mỹ;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Mỹ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Tường Vy